

MỤC LỤC

PHẦN 1 – ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
1.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI	1
1.2. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU	2
1.3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	2
1.4. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU	2
1.5. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU.....	2
PHẦN 2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	2
2.1. CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN.....	2
2.1.1. Khái niệm dạy học theo hợp đồng	2
2.1.2. Quy trình thực hiện dạy học theo hợp đồng.....	3
2.1.3. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng	6
2.2. THIẾT KẾ GIÁO ÁN BÀI “LUYỆN TẬP NHÓM HALOGEN” THEO PHƯƠNG PHÁP HỢP ĐỒNG	6
2.2.1. Hợp đồng.....	6
2.2.2. Giáo án	8
2.3. KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.....	11
2.3.1. Kết quả thực nghiệm	11
2.3.2. Bài học kinh nghiệm	14
PHẦN 3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	15

ĐỀ TÀI: SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO HỢP ĐỒNG TRONG BÀI LUYỆN TẬP HALOGEN (HÓA HỌC 10) NHẪM PHÁT HUY NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA HỌC SINH

PHẦN 1 – ĐẶT VẤN ĐỀ

1.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thực hiện chủ trương “đổi mới căn bản, toàn diện trong giáo dục và đào tạo” theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng và Nghị quyết 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông, những năm qua, việc dạy và học ở phổ thông đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Sở Giáo dục chỉ đạo thực hiện theo hướng phát triển năng lực người học.

Để làm được điều đó, giáo viên phải tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thay đổi cách dạy truyền thụ kiến thức một chiều cho học sinh. Người thầy là người tổ chức điều khiển các hoạt động học tập nhằm giúp cho học sinh tiếp thu tri thức một cách tích cực, chủ động và sáng tạo. Kiến thức học sinh lĩnh hội được phải do chính học sinh tự vận động, tư duy, sáng tạo trong quá trình học tập chứ không phải do thuộc lòng từ kiến thức mà người thầy truyền đạt.

Trong các phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo hợp đồng là phương pháp được nghiên cứu dựa trên quan điểm “Dạy học phân hoá”. Theo đó, học sinh làm việc theo một gói các nhiệm vụ trong khoảng thời gian nhất định. Học sinh được quyền chủ động và độc lập quyết định chọn nhiệm vụ (tự chọn), quyết định thời gian cho mỗi nhiệm vụ. Phương pháp dạy học theo hợp đồng sẽ tạo ra không khí cởi mở, cuốn hút học sinh vào các hoạt động học tập. Hơn nữa, nó giúp cho học sinh phát huy được tính sáng tạo, khám phá và tìm ra nội dung kiến thức mới. Đặc biệt, với phương pháp này cũng sẽ rèn luyện cho mỗi học sinh có được *phương pháp, kỹ năng, thói quen, ý chí tự học và có trách nhiệm hoàn thành với nhiệm vụ được giao*.

Là một giáo viên dạy hóa học ở trung học phổ thông, tôi cũng luôn nghiên cứu, tìm tòi, tự học các phương pháp dạy học tích cực. Trong đó, với các tiết luyện tập, tôi rất tâm đắc phương pháp dạy học theo hợp đồng. Vì thế, tôi xin được chia sẻ kinh nghiệm của mình trong sáng kiến: ***“Sử dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng trong bài luyện tập halogen (hóa học 10) nhằm phát huy năng lực tự học của học sinh”***.

1.2. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU

Học kì 2, năm học 2018 – 2019

1.3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu và vận dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng vào quá trình dạy học hóa học theo quan điểm dạy học phân hóa, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn hóa, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

1.4. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài: phương pháp dạy học theo hợp đồng; Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng tại trường THPT đang dạy.
- Thiết kế giáo án bài ***luyện tập halogen (hóa học 10) bằng*** phương pháp dạy học theo hợp đồng.
- Tiến hành thực nghiệm sư phạm, xác định tính hiệu quả và tính khả thi của đề tài nghiên cứu.
- Kết luận và đề xuất cho đề tài nghiên cứu.

1.5. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Đối tượng: bài ***luyện tập halogen (hóa học 10)***.
- Phạm vi: 04 lớp 10 của trường đang dạy.

PHẦN 2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

2.1. CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN

2.1.1. Khái niệm dạy học theo hợp đồng

Dạy và học theo hợp đồng là một cách tổ chức môi trường học tập trong đó mỗi học sinh được giao hoàn thành một hợp đồng trọn gói các nhiệm vụ/ bài tập khác nhau trong một khoảng thời gian nhất định. Học sinh được quyền chủ động và độc lập quyết định chọn nhiệm vụ (tự chọn), quyết định về thời gian cho mỗi nhiệm vụ/ bài tập và thứ tự thực hiện các nhiệm vụ/ bài tập đó trong khoảng thời gian chung.

Trong dạy và học theo hợp đồng: Giáo viên là người nghiên cứu thiết kế các nhiệm vụ/ bài tập trong hợp đồng, tổ chức hướng dẫn học sinh nghiên cứu hợp đồng để chọn nhiệm vụ cho phù hợp với năng lực của học sinh. Học sinh là

người nghiên cứu hợp đồng, kí kết hợp đồng, thực hiện hợp đồng, nhằm đạt được mục tiêu dạy học nội dung cụ thể.

Dạy học theo hợp đồng là một hình thức *thay thế việc giảng bài cho toàn thể lớp học của giáo viên*, đồng thời cho phép giáo viên có thể quản lý và khảo sát được các hoạt động của mỗi học sinh. Với hình thức tổ chức này, giáo viên có thể sử dụng sự khác biệt giữa các học sinh để tạo ra cơ hội học tập cho tất cả học sinh trong lớp theo trình độ, theo nhịp độ và theo năng lực.

2.1.2. Quy trình thực hiện dạy học theo hợp đồng

2.1.2.1. Chọn nội dung và quy định về thời gian

Chọn nội dung: Nhiệm vụ trong hợp đồng có thể chọn là một bài ôn tập hoặc luyện tập là phù hợp nhất. Hoặc cũng có thể với bài học mới mà trong đó có thể thực hiện các nhiệm vụ không theo thứ tự bắt buộc.

Quy định thời gian: Thời gian dành cho hợp đồng tối thiểu nên là 2 tiết (khoảng 90 phút). Đó là do học sinh cần có thêm thời gian nghiên cứu và kí hợp đồng, có thời gian GV và học sinh nghiệm thu hợp đồng.

2.1.2.2. Thiết kế kế hoạch bài học

Sau khi đã xác định nội dung và thời gian, giáo viên cần thiết kế kế hoạch bài học để làm cơ sở tổ chức dạy học theo hợp đồng.

Xác định mục tiêu của bài/ nội dung: Việc xác định mục tiêu của bài cũng như những bài bình thường cần căn cứ vào chuẩn kiến thức kỹ năng đã quy định trong chương trình gồm kiến thức, kỹ năng, thái độ của bài học. Tuy nhiên cũng có thể nên xác định thêm một số kỹ năng, thái độ chung cần đạt khi thực hiện phương pháp học theo hợp đồng, thí dụ như kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng tương tác (học sinh với học sinh và học sinh với giáo viên), kỹ năng đánh giá đồng đẳng và kỹ năng tự đánh giá. Những kỹ năng này rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển năng lực chung của người lao động do đổi mới phương pháp mang lại.

Xác định phương pháp dạy học chủ yếu: Phương pháp cơ bản là dạy và học theo hợp đồng nhưng thường cần phải sử dụng phối hợp với các phương pháp/ kỹ thuật khác, thí dụ như sử dụng phương tiện dạy học của bộ môn, sử dụng phương tiện dạy học hiện đại, giải quyết vấn đề, học tập hợp tác theo nhóm,... để tăng cường sự tham gia, học sâu và học thoải mái.

Chuẩn bị của GV và học sinh: Cần chuẩn bị các tài liệu, phiếu bài tập, sách tham khảo, dụng cụ, thiết bị cần thiết để cho hoạt động của giáo viên và học sinh đạt hiệu quả. Đặc biệt là giáo viên phải chuẩn bị được một bản hợp đồng đủ chi

tiết để học sinh có thể tìm hiểu dễ dàng, kí hợp đồng và thực hiện các nhiệm vụ một cách độc lập hoặc có sự hỗ trợ của giáo viên và học sinh khác.

Thiết kế văn bản hợp đồng: Nội dung văn bản hợp đồng bao gồm nội dung nhiệm vụ cần thực hiện và có phần hướng dẫn thực hiện cũng như tự đánh giá kết quả.

Thiết kế các dạng bài tập/ nhiệm vụ: Một hợp đồng luôn phải đảm bảo tính đa dạng của các bài tập/ nhiệm vụ. Không phải học sinh nào cũng có cách học tập và các nhu cầu giống nhau. Sự đa dạng bài tập/ nhiệm vụ sẽ đảm bảo rằng trong mỗi hợp đồng, tất cả các phương pháp học tập của mỗi học sinh đều được đề cập.

Thiết kế những nhiệm vụ bắt buộc và tự chọn: Một hợp đồng tốt tạo ra được sự khác biệt giữa nhiệm vụ bắt buộc và nhiệm vụ tự chọn. Điều này cho phép giáo viên tôn trọng nhịp độ học tập khác nhau của học sinh.

Nhiệm vụ bắt buộc: Giúp cho mọi học sinh đều đạt được chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình, đạt được yêu cầu của bài học.

Nhiệm vụ tự chọn: Nhiệm vụ tự chọn giúp học sinh vận dụng, mở rộng, làm sâu sắc kiến thức và rèn luyện kỹ năng có liên quan đến kiến thức đã học.

Thiết kế bài tập/ nhiệm vụ học tập có tính chất giải trí: Tạo cơ hội để luyện tập sự cạnh tranh trong một môi trường giải trí nhưng cũng gắn với kiến thức kỹ năng đã học. Các ví dụ như: Trò chơi ngôn ngữ hay số học, luyện tập chương trình trên máy tính, trò chơi vòng tròn, trò chơi đoán ô chữ, ai nhanh ai đúng, lắp mảnh ghép,...

Thiết kế nhiệm vụ / bài tập cá nhân kết hợp nhiệm vụ / bài tập hợp tác theo nhóm: Trong hợp đồng ngoài quy định HS thực hiện theo cá nhân cũng cần có nhiệm vụ có yêu cầu làm việc hợp tác, theo cặp, nhóm nhỏ. Một sự kết hợp khéo léo giữa các nhiệm vụ cá nhân với bạn cùng lớp hay các nhiệm vụ theo nhóm được xem là khá hiệu quả tổ chức làm việc theo nhóm.

Thiết kế các nhiệm vụ/ bài tập độc lập và nhiệm vụ/ bài tập được hướng dẫn với mức độ hỗ trợ khác nhau: Việc hỗ trợ chỉ có hiệu quả khi xuất phát từ nhu cầu của chính học sinh. Tuy nhiên cần chú ý phiếu hỗ trợ không phải là đáp án mà là những chỉ dẫn cụ thể theo từng mức độ do giáo viên dự đoán và thiết kế cho phù hợp.

2.1.2.3. Thiết kế các hoạt động dạy học: Trong kế hoạch bài học cần thiết kế các hoạt động của giáo viên và học sinh trong khi thực hiện, như kí hợp đồng, thực hiện hợp đồng, thanh lí hợp đồng. Các hoạt động của giáo viên và học sinh có thể như sau:

Hoạt động 1. Kí hợp đồng

Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
-Nêu mục tiêu bài học hoặc vấn đề của bài học.	- Lắng nghe.
Trao cho học sinh hợp đồng chung đã có chữ kí của GV.	- HS nghiên cứu nội dung của hợp đồng.
- GV trả lời.	- HS đặt câu hỏi về vấn đề còn chưa rõ. - Học sinh kí hợp đồng

Hoạt động 2. Thực hiện hợp đồng

Nếu là hợp đồng chỉ yêu cầu học sinh thực hiện trên lớp có thể gồm hoạt động sau:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
- Giáo viên hướng dẫn thực hiện hợp đồng.	- Học sinh thực hiện hợp đồng theo nhịp độ cá nhân.
- Giáo viên theo dõi và hỗ trợ.	- Học sinh có thể xin nhận hỗ trợ từ giáo viên hoặc học sinh khác.

Hoạt động 3. Nghiệm thu hợp đồng

Nếu là hợp đồng chỉ yêu cầu học sinh thực hiện trên lớp có thể gồm hoạt động sau:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
- Giáo viên yêu cầu học sinh dừng làm việc và tự đánh giá.	- Học sinh dừng làm việc cá nhân và tự đánh giá.
- Giáo viên yêu cầu trao đổi bài chéo nhau giữa 2 nhóm để học sinh không biết ai là người đánh giá bài của mình và ghi vào hợp đồng bằng nét bút khác.	- HS đánh giá bài của bạn khi giáo viên công bố đáp án của các nhiệm vụ: Có thể chấm điểm hoặc chỉ đánh giá đúng/ sai.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá chung.	- Học sinh lắng nghe, chỉnh sửa.

Hoạt động 4. Củng cố, đánh giá

Trong khi thanh lí (nghiệm thu) hợp đồng có thể thiết kế các hoạt động để học sinh có thể đánh giá lẫn nhau và học sinh tự đánh giá kết quả các nhiệm vụ bắt buộc và nhiệm vụ tự chọn. Giáo viên có thể đưa ra kết luận đánh giá hoàn thiện.

Tuy nhiên trong một số trường hợp, cần thiết phải củng cố khắc sâu kiến thức hoặc kỹ năng cụ thể. Giáo viên có thể cho thêm 1-2 bài tập để học sinh thực hiện trong thời gian ngắn.

2.1.3. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng

2.1.3.1 Thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy môn hóa học tại trường nghiên cứu:

Đổi mới phương pháp dạy học đang được thực hiện một cách toàn diện. Từ các tổ nhóm chuyên môn đến các cá nhân trong nhà trường đều tích cực đổi mới, tạo ra một môi trường học tập lành mạnh, hấp dẫn với học sinh. Môn hóa học là một trong những bộ môn đi đầu trong phong trào đó. Các phương pháp dạy học được áp dụng nhiều là: phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm, phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học theo góc, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp dạy học theo hợp đồng... Với nhiều kỹ thuật dạy học mới: kỹ thuật KWL, kỹ thuật khăn phủ bàn, kỹ thuật công não, kỹ thuật sử dụng sơ đồ tư duy, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật bể cá...

2.1.3.2. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng trong môn hóa học tại trường nghiên cứu:

Phương pháp dạy học theo hợp đồng không phải là phương pháp quá mới, các thầy cô đều được “nghe nói tới” rồi nhưng ít giáo viên sử dụng. Phương pháp dạy học này có nhiều ưu điểm: Cho phép phân hóa nhịp độ và trình độ của học sinh; Rèn luyện khả năng làm việc độc lập của học sinh, phát triển năng lực tự học; Hoạt động của HS đa dạng, phong phú hơn; Tạo điều kiện cho HS được lựa chọn phù hợp với năng lực; Tăng cường sự tương tác giữa học sinh – giáo viên. Tuy nhiên, để dạy học theo phương pháp này, giáo viên phải mất nhiều thời gian để thiết kế các nhiệm vụ học tập, không phải nội dung nào cũng áp dụng được. Vì vậy, tôi mạnh dạn viết sáng kiến này để phổ biến rộng rãi hơn phương pháp dạy học theo hợp đồng đến đồng nghiệp và học sinh của mình.

2.2. THIẾT KẾ GIÁO ÁN BÀI “LUYỆN TẬP NHÓM HALOGEN” THEO PHƯƠNG PHÁP HỢP ĐỒNG

2.2.1. Hợp đồng

TRƯỜNG THPT SÓC SƠN
LỚP 10...
BÀI 26: LUYỆN TẬP:



Hợp đồng

NHÓM HALOGEN

Họ và tên HS:..... thời gian từ:.....đến.....

Nhiệm vụ	Nội dung	Yêu cầu	Nhóm	⌚	✓				Tự đánh giá
1	Giải BT 1	★		20'					😊 😐 😞
2	Giải BT 2	★		5'					😊 😐 😞
3	Giải BT 3	★		5'					😊 😐 😞
4	Giải BT 4	★		5'					😊 😐 😞
5	Giải BT 5	★		5'					😊 😐 😞
6	Giải BT 6	★		3'					😊 😐 😞
7	Giải BT 7	★		5'					😊 😐 😞
8	Giải BT 8	★		5'					😊 😐 😞
9	Giải BT 9	✎		5'					😊 😐 😞
10	Giải BT 10	✎		5'					😊 😐 😞

★ Nhiệm vụ bắt buộc

✎ Nhiệm vụ tự chọn

Hoạt động cá nhân

Nhóm đôi

Hoạt động theo nhóm đông

Cần GV giảng bài

⌚ Thời gian tối đa

✓ Đã hoàn thành

Gặp khó khăn

Tiến triển tốt

😊 Rất thoải mái

😐 Bình thường

😞 Không hài lòng

Tôi cam kết thực hiện đúng theo hợp đồng

Học sinh

(ký, ghi rõ họ tên)

Giáo viên

(ký, ghi rõ họ tên)

2.2.2. Giáo án

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Hệ thống hóa kiến thức về đơn chất oxi, lưu huỳnh và các hợp chất của chúng theo trạng thái oxi hóa
- Vận dụng để giải được các bài tập định tính và định lượng liên quan.

2. Kỹ năng

- Phân tích, tổng hợp kiến thức, tìm mối quan hệ logic giữa các đơn vị kiến thức trong chương
- Viết và cân bằng các PTHH theo cân bằng electron, viết sơ đồ điều chế các chất, sơ đồ nhận biết và tách các chất
- Kỹ năng thảo luận nhóm, hợp tác giải quyết vấn đề

3. Thái độ

- Làm việc nghiêm túc, tự giác, tích cực, hợp tác trong học tập.

4. Năng lực:

- Phát triển năng lực làm việc nhóm, hợp tác giải quyết vấn đề
- Hình thành và phát triển năng lực tự học

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng dạy học

- GV: hợp đồng, bảng phụ, phiếu trợ giúp cá nhân, máy chiếu, bảng phụ.
- HS: vở, bút, SGK, STK, SBT.

2. Phương pháp dạy học

- Phương pháp dạy theo hợp đồng kết hợp kỹ thuật sơ đồ tư duy, làm việc hợp tác theo nhóm.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: nghiên cứu và kí kết hợp đồng (5 phút)

Nội dung kiến thức	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Phương tiện, thiết bị dạy học
1. Kí hợp đồng	Giới thiệu mục tiêu và phương pháp học của bài luyện tập. - Giao hợp đồng cho từng cá nhân và phổ biến nội dung và yêu cầu của mỗi nhiệm vụ. - Chia sẻ thắc mắc của HS	- Từng cá nhân nhận hợp đồng. - Quan sát, theo dõi, ghi nội dung và yêu cầu. của từng nhiệm vụ - Nêu câu hỏi về hợp đồng nếu có.	-Máy vi tính. -Máy chiếu. -Hợp đồng in sẵn.

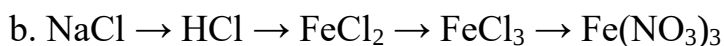
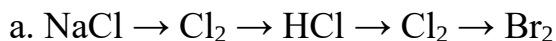
	về hợp đồng (nếu có). - Ký kết hợp đồng	- Lựa chọn nhiệm vụ và kí hợp đồng.	
Hoạt động 2: Thực hiện hợp đồng (40 phút)			
2. Thực hiện hợp đồng	- Trợ giúp cá nhân hoặc nhóm học sinh gặp khó khăn và có yêu cầu.	- Thực hiện các nhiệm vụ trong hợp đồng đã kí kết	- Các phiếu giao nhiệm vụ. - Các phiếu hỗ trợ - Giấy Ao, bút...
Hoạt động 3: Thanh lí hợp đồng (40 phút)			
3. Nhận xét và đánh giá hợp đồng	- NV1 các nhóm trưng bày sản phẩm; GV cử 1 nhóm đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, GV kết luận. - NV2, 3, chiếu đáp án cho học sinh tự đối chiếu kết quả. - NV4 các nhóm trưng bày sản phẩm; GV cử 1 nhóm đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, GV kết luận. - NV 5,6,7,8 gọi học sinh chữa bài, yêu cầu học sinh khác nhận xét đánh giá, giáo viên đưa ra kết luận cuối cùng - NV9,10: chiếu đáp án cho học sinh tham khảo - Tổng kết bài học	- Trưng bày sản phẩm học tập, quan sát sản phẩm của các nhóm - Ghi nhận đối chiếu với kết quả của bản thân, của nhóm mình và có phản hồi tích cực - NV2,3: quan sát, so sánh, đánh giá kết quả trên hợp đồng theo đáp án - NV4: Ghi nhận đối chiếu với kết quả của bản thân, của nhóm mình và có phản hồi tích cực - NV5,6,7,8: Nhận xét, góp ý, bổ sung cho các bạn chữa - NV 9,10: đối chiếu đáp án của nhóm mình - Tự nhận xét, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện hợp đồng.	-Máy vi tính, máy chiếu -Hợp đồng

PHIẾU BÀI TẬP

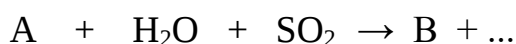
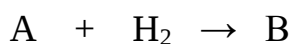
BÀI 26: LUYỆN TẬP: NHÓM HALOGEN

Bài tập 1: Hệ thống hóa kiến thức cần nhớ chương 5 theo sơ đồ tư duy.

Bài tập 2: Viết các PTHH theo sơ đồ sau:



Bài tập 3: Xác định các chất và hoàn thành các PTHH sau:



Bài tập 4: Bằng phương pháp hóa học hãy phân biệt các dung dịch

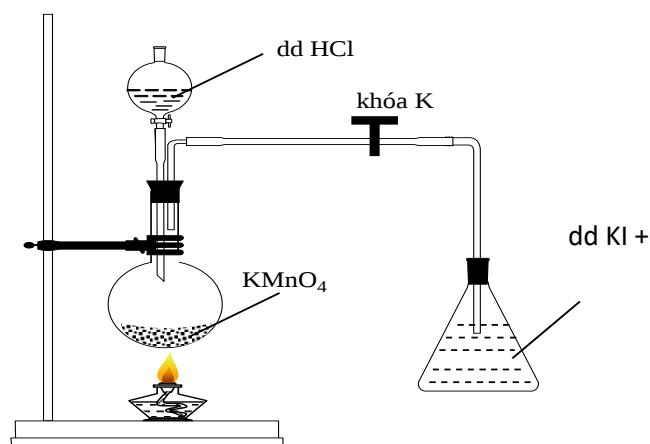
a. NaF, NaCl, NaBr và NaI

b. NaOH, HCl, NaCl, NaBr

Bài tập 5: Có những chất sau: KMnO_4 , MnO_2 , $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ và dung dịch HCl dư.

Nếu các chất oxi hóa có số mol bằng nhau thì chọn chất nào có thể điều chế được nhiều khí Clo nhất? Giải thích?

Bài tập 6: Cho bộ dụng cụ thí nghiệm như hình vẽ.



a. Viết PTHH xảy ra trong bình hình cầu.

b. Khi mở khóa K sẽ có hiện tượng gì sẽ xảy ra (dung dịch KI dùng dư)? Giải thích và viết PTHH của phản ứng.

Bài tập 7: Cho 17,85g hỗn hợp 2 kim loại Zn và Al phản ứng với 483,35g dung dịch HCl 10% thấy thoát ra 13,44 lit khí (đktc) và thu được dung dịch X.

a. Tính % về khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp đầu.

b. Tính nồng độ % các chất trong dung dịch X.

Bài tập 8: Nung 8,52 gam muối AClO_x (A là kim loại kiềm). Sau phản ứng hoàn toàn thấy khối lượng chất rắn giảm 3,84 gam. Cho toàn bộ chất rắn sau

phản ứng tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thu được 11,48g kết tủa. Tìm công thức của AClO_x .

Bài tập 9: Đố vui:

1. Khí gì màu vàng lục
Dùng tẩy trắng rất hay
Nhưng hít phải khí này
Thì tính mạng rất gay?
2. Khí gì đem phơi nắng
Cùng một lượng Clo
Phản ứng xảy ra mạnh
Kèm theo tiếng nổ to?
3. Khí gì tan trong nước
Ăn mòn được thủy tinh
Dung dịch có ứng dụng
Để khắc chữ khắc hình?

4. Muối gì dùng tẩy trắng
Mang nặng mùi clo
Bảo quản nơi khô mát
Mong bạn hãy nhớ cho
5. Chất gì gặp ánh sáng
Phân hủy thành màu đen
Dùng để tráng lên phim
Trong chụp ảnh, chụp hình
6. Chất này là khí thải
Trong tủ lạnh ngày xưa
Ozon mà gặp nó
Bị phá hủy tức thì

Bài tập 10: Ô chữ của bạn

Từ khóa có 10 chữ cái. Chữ trong ô màu xám có trong từ khóa.



Hàng ngang 1. Tên phương pháp dùng điều chế flo

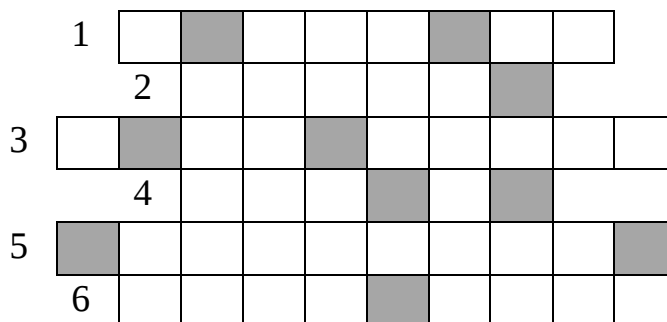
Hàng ngang 2. Màu của các halogen thay đổi như thế nào từ F_2 đến I_2 ?

Hàng ngang 3. Tính chất hóa học đặc trưng của các halogen

Hàng ngang 4. Cho 1 miếng giấy màu ẩm vào bình khí clo, miếng giấy sẽ bị ...

Hàng ngang 5. Đây là từ chỉ khả năng của chất chuyển trực tiếp từ dạng rắn thành dạng hơi

Hàng ngang 6. Tên của chất dùng tráng lên phim (ảnh)



2.3. KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

2.3.1. Kết quả thực nghiệm

Tôi tiến hành thực nghiệm sư phạm trên 4 lớp học sinh có trình độ tương đương nhau: 2 lớp thực nghiệm, 2 lớp đối chứng. Kết quả bài kiểm tra 1 tiết cuối chương có bài dạy thực nghiệm trên các lớp như sau:

Bảng 1. Phân loại kết quả kiểm tra 1 tiết chương 5- lớp 10

Lớp	Số Bài	Yếu – Kém (0-4 điểm)		Trung bình (5-6 điểm)		Khá (7-8 điểm)		Giỏi (9-10 điểm)	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	86	0	0	15	17,4	42	48,8	29	33,8
ĐC	89	1	0,1	47	52,8	25	28,1	16	24,7

Kết quả này cho thấy, dạy học theo hợp đồng giúp học sinh tự học và ghi nhớ kiến thức tốt hơn, chất lượng bài kiểm tra sau giờ học cao hơn.

Bảng 2. Kết quả thăm dò ý kiến của HS về nhiệm vụ đã thực hiện trong giờ học

Nội dung	Số lượng (theo mức độ đồng ý)				Mức độ TB
	1	2	3	4	
1. Các nhiệm vụ bắt buộc trong HĐ có phù hợp với kiến thức đã học và năng lực nhận thức của học sinh.	4	26	29	27	2,92
2. Các nhiệm vụ tự chọn trong HĐ có phù hợp với kiến thức đã học và mang lại sự yêu thích khi thực hiện nhiệm vụ này.	0	8	33	45	3,43
3. Hoàn thành các HĐ có giúp học sinh nâng cao được tính độc lập, khả năng tự học và khả năng hợp tác học tập giữa các học sinh.	5	4	41	36	3,25
4. Học theo HĐ có giúp cho học sinh hiểu bài sâu sắc hơn và nhớ lâu hơn.	2	15	32	37	3,21
5. Học theo HĐ có giúp cho học sinh có được một phương pháp học tập cụ thể, dễ mang lại hiệu quả trong việc học hóa học.	2	14	38	32	3,16

Theo bảng 2, cả 5 ý kiến về các nhiệm vụ đã thực hiện trong dạy học theo hợp đồng có “mức độ TB” đạt khá cao (2,92 → 3,43). Con số này cho thấy Phương pháp dạy học

theo hợp đồng có thể giúp HS có được một phương pháp học tập tích cực và đạt được hiệu quả.

Bảng 3. Kết quả thăm dò ý kiến của HS về Dạy học theo hợp đồng (đơn vị %)

	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích
1. Nhận xét về PPDHTHĐ.	18,6	54,6	23,3	3,5
	Rất tích cực	Tích cực	Bình thường	Không tích cực
2. Mức độ tham gia các hoạt động học tập tại các nhóm của HS.	16,3	52,3	19,8	11,6
3. Mức độ hợp tác trong nhóm tại các nhóm học tập.	19,8	48,8	16,3	15,1
	Rất năng	Năng	Bình thường	Ý kiến khác
4. Em có ý kiến gì về việc thực hiện tất cả các nhiệm vụ trong HĐ của tiết học theo PPDHTHĐ.	7,0	15,1	60,5	23,7
	Có		Không	
5. Theo em PPDHTHĐ có làm tăng sự yêu thích của em với môn Hóa học không?	88,3		11,7	
6. Em có muốn tiếp tục học tập môn Hóa học theo PPDHTHĐ không?	97,7		2,3	

Kết quả thu được về sở thích của Phương pháp dạy học này: Đa số các em HS đều cho rằng phương pháp này tạo ra không khí cởi mở, cuốn hút HS vào các hoạt động học tập, giúp cho các em có tinh thần hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau, được tranh luận, thảo luận và rèn luyện khả năng nói trước đám đông, rèn kỹ năng tự học. Hơn nữa, phương pháp còn giúp cho học sinh phát huy được tính sáng tạo, khám phá và tìm ra nội dung kiến thức mới. Giúp các em hiểu bài và nhớ bài tốt hơn. Làm tăng thêm sự yêu thích môn học.

2.3.2. Bài học kinh nghiệm

- ❖ Trải qua quá trình thực nghiệm sư phạm, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm để có thể áp dụng Phương pháp dạy học theo hợp đồng đạt hiệu quả:
 - Lựa chọn nội dung phù hợp: Chúng ta chọn những tiết luyện tập, ôn tập hay tiết học theo chuyên đề và thực hiện trong thời gian ngắn (2 tiết).
 - Thiết kế *các nhiệm vụ* phải giàu ý nghĩa, thiết thực, mang tính kích thích, thúc đẩy đối với HS đồng thời phù hợp với mục tiêu của bài học
 - + Thiết kế các nhiệm vụ (bài tập) cần đa dạng về thể loại như: Bài tập định tính, bài tập định lượng, bài tập sử dụng hình vẽ, bài tập áp dụng thực tiễn,... đặc trưng của bộ môn Hóa học.
 - + Thiết kế mức độ của các nhiệm vụ (bài tập) không quá khó cũng không quá dễ, phải phù hợp với từng đối tượng HS của mình dạy
 - + Thiết kế nhiệm vụ tự chọn phải mang tính giải trí, tạo cơ hội luyện tập sự nhanh, nhạy, sáng tạo, cạnh tranh vui vẻ như: Trò chơi đi tìm ô chữ, bài tập thực tiễn, những câu trắc nghiệm hóa học liên quan đến đời sống thực tế,...
 - Thiết kế bản hợp đồng phải đơn giản, dễ hiểu để HS có thể dễ thực hiện và GV có thể nhận được thông tin về mức độ hoàn thành hợp đồng (mức độ học tập) của HS.
- ❖ Tổ chức dạy học theo hợp đồng cần được lưu ý những điểm sau:
 - Để thuận lợi cho các hoạt động trong dạy học theo hợp đồng xảy ra thì các nhiệm vụ phải được thiết kế trên máy tính, phòng học phải có máy chiếu, bàn ghế phù hợp có thể xếp lại cho các hoạt động nhóm.
 - Hợp đồng với tiết luyện tập, GV cho học sinh thực hiện ký kết hợp đồng ngay tiết học đó hoặc có thể được ký kết ở thời gian trước đó, tùy theo đối tượng
 - HS, để có thời gian chuẩn bị và để đảm bảo thời gian hoàn thành hợp đồng.
 - Sau khi thu lại các hợp đồng đã hoàn thành, GV cần có lời nhận xét cho cả lớp, đồng thời kiểm tra vở học của HS (chú ý đến HS trung bình và yếu) để đối chiếu với mức độ hoàn thành như trong bản hợp đồng (kiểm tra một số HS).
 - GV nên áp dụng nhiều PPDH tích cực và một số kỹ thuật dạy học trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ để tạo ra sự đa dạng các hoạt động học tập cho HS (tự độc lập học tập, học tập với nhau, hợp tác trong học tập,...).
 - Phương pháp dạy học theo hợp đồng gồm nhiều hoạt động học tập mới, cho nên cần có thời gian để GV và HS làm quen.

PHẦN 3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

3.1. KẾT LUẬN

Theo xu hướng dạy học hiện nay, GV cần phải tìm kiếm, học hỏi, trang bị cho mình những Phương pháp dạy học mới. GV cần mạnh dạn đầu tư đổi mới Phương pháp dạy học kết hợp với việc áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học với định hướng dạy HS theo hướng tích cực, chủ động, sáng tạo và độc lập. Dạy học theo hợp đồng là một trong các phương pháp học tập mới, có nhiều ưu điểm: *Cho phép phân hóa nhịp độ và trình độ của học sinh; Rèn luyện khả năng làm việc độc lập của học sinh; Hoạt động của HS đa dạng, phong phú hơn; Tạo điều kiện cho HS được lựa chọn phù hợp với năng lực; Tăng cường sự tương tác giữa học sinh – giáo viên.* Tuy nhiên, Phương pháp này khó thực hiện thường xuyên mà chỉ thực hiện có tính chất thay đổi hình thức tổ chức học tập nhằm hình thành và phát triển năng lực tự học, phát triển tính chủ động, độc lập, sáng tạo của học sinh.

3.2. KHUYẾN NGHỊ

- Với nhà trường: Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề để giáo viên trong trường phổ biến kinh nghiệm dạy học cho nhau, đặc biệt các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới; Tăng cường đầu tư trang thiết bị và phương tiện dạy học hiện đại phục vụ dạy học theo hợp đồng và các phương pháp dạy học tích cực khác thuận tiện.
- Với giáo viên: Tìm tòi, học hỏi, trang bị thêm các phương pháp dạy học tích cực kết hợp áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học với định hướng dạy học sinh tích cực, chủ động, sáng tạo và độc lập; Tăng cường áp dụng dạy học theo hợp đồng trong các giờ ôn tập, luyện tập.

Sóc Sơn, ngày 10 tháng 3 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Người viết

Ký tên

Đào Thị Mai Hương

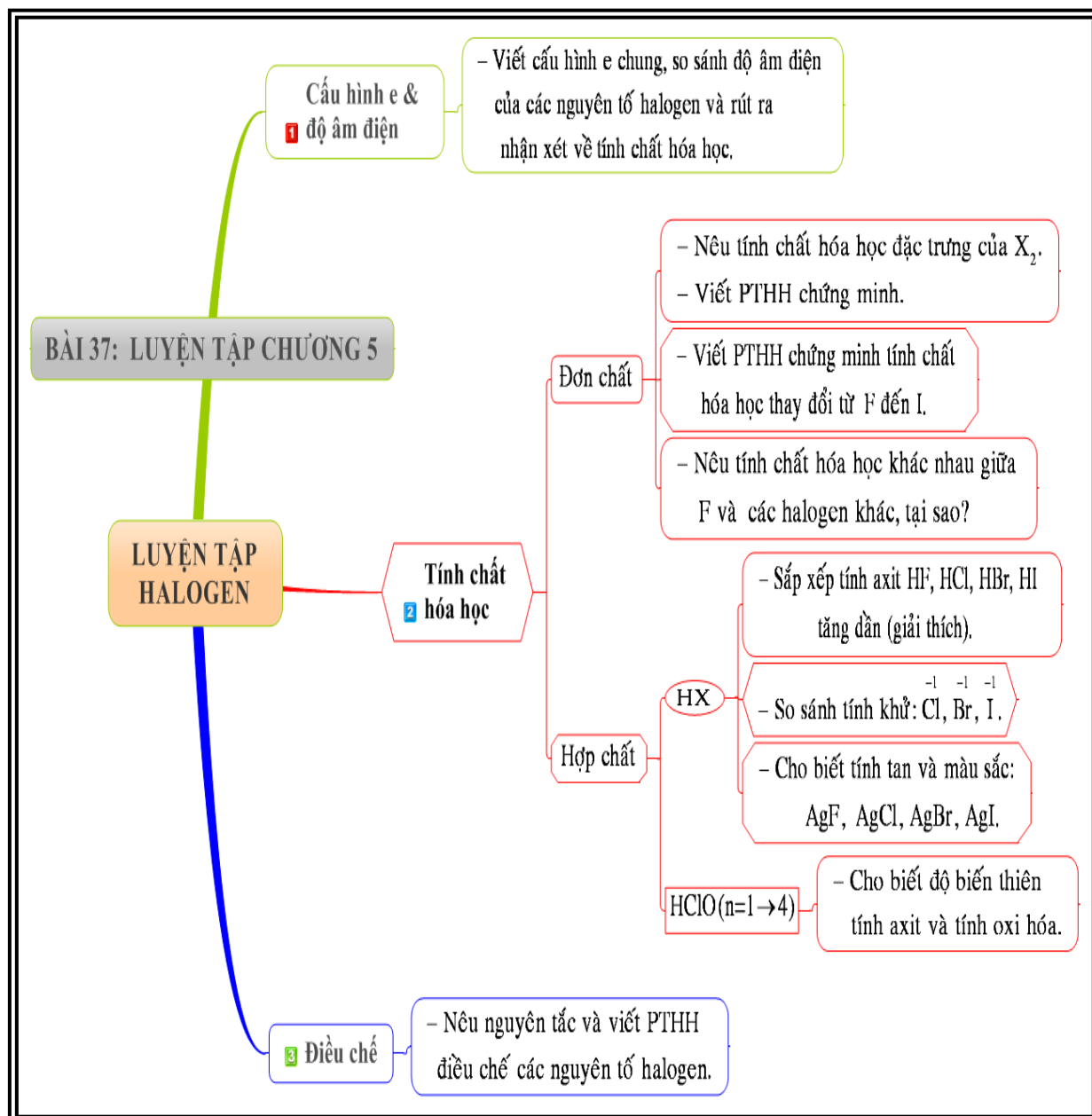
TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cao Cự Giác (2009), *Thiết kế bài giảng hóa học 10 tập 1*, NXB Hà Nội.
2. Nguyễn Cương (2007), *Phương pháp dạy học hóa học ở trường Phổ thông và Đại học*, NXB Giáo dục.
3. Dự án Việt – Bỉ (2010), *Lí luận cơ bản một số kĩ thuật và phương pháp dạy học tích cực*, Hà Nội.
4. *Hóa học 10 (2006)*, NXB Giáo Dục.
5. *Hóa học 10 nâng cao(2006)*, NXB Giáo Dục.
6. Nguyễn Xuân Trường (2005), *Phương pháp dạy học hóa học ở nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục.

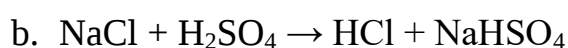
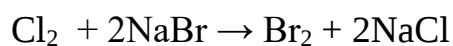
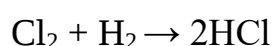
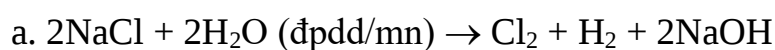
Phụ lục 1: Đáp án phiếu học tập

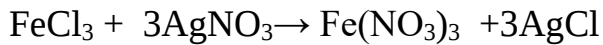
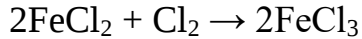
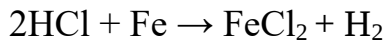
Bài tập 1: Hệ thống hóa kiến thức cần nhớ chương 5 theo sơ đồ tư duy.

Gợi ý sơ đồ tư duy

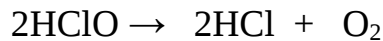
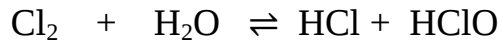
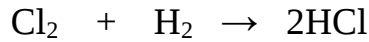


Bài tập 2: Viết các PTHH theo sơ đồ sau:





Bài tập 3: Xác định các chất và hoàn thành các PTHH sau:



Bài tập 4: Bằng phương pháp hóa học hãy phân biệt các dung dịch

a. NaF, NaCl, NaBr và NaI

Dùng dd AgNO_3 , chất ko p/ư là NaF; có kết tủa trắng là NaCl, có kết tủa vàng nhạt là NaBr, có kết tủa vàng đậm là NaI.

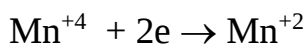
b. NaOH, HCl, NaCl, NaBr

Dùng quỳ tím nhận NaOH (quỳ chuyển xanh) và HCl (quỳ chuyển đỏ)

Dùng dd AgNO_3 : có kết tủa trắng là NaCl, có kết tủa vàng nhạt là NaBr

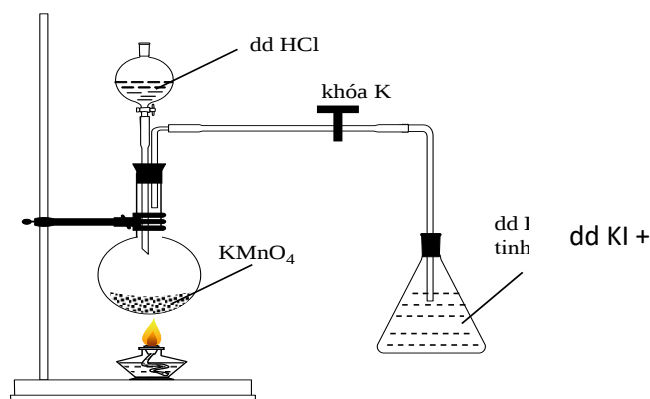
Bài tập 5: Có những chất sau: KMnO_4 , MnO_2 , $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ và dung dịch HCl dư.

Nếu các chất oxi hóa có số mol bằng nhau thì chọn chất nào có thể điều chế được nhiều khí Clo nhất? Giải thích?



Vậy dùng $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ điều chế được nhiều Clo nhất.

Bài tập 6: Cho bộ dụng cụ thí nghiệm như hình vẽ.

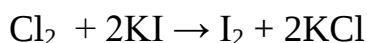


a. Viết PTHH xảy ra trong bình hình cầu.



b. Khi mở khóa K sẽ có hiện tượng gì sẽ xảy ra (dung dịch KI dùng dư)?
Giải thích và viết PTHH của phản ứng.

Mở khóa K thấy trong bình tam giác sinh ra chất có màu tím



Bài tập 7: Cho 17,85g hỗn hợp 2 kim loại Zn và Al phản ứng với 483,35g dung dịch HCl 10% thấy thoát ra 13,44 lit khí (đktc) và thu được dung dịch X.

a. Tính % về khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp đầu.

b. Tính nồng độ % các chất trong dung dịch X.

Giải: $\text{Zn}=x$; $\text{Al}=y$

a. Có: $65x + 27y = 17,85$

$$2x + 3y = 13,44/22,4 \cdot 2 \text{ (theo bảo toàn e)}$$

$$\rightarrow x=0,15; y=0,3$$

Suy ra % Zn = 54,62%; % Al = 45,37%

b. Dung dịch X có ZnCl_2 : 0,15 mol

AlCl_3 : 0,3 mol

HCl dư: 4,535g

$$m_{\text{dd}} = 17,85 + 483,35 - 1,2 = 500\text{g}$$

$$\text{Suy ra : } C\% (\text{ZnCl}_2) = 4,08\%$$

$$C\% (\text{AlCl}_3) = 8,01\%$$

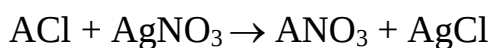
$$C\% (\text{HCl}) = 9,07\%$$

Bài tập 8: Nung 8,52 gam muối AClO_x (A là kim loại kiềm). Sau phản ứng hoàn toàn thấy khối lượng chất rắn giảm 3,84 gam. Cho toàn bộ chất rắn sau phản ứng tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thu được 11,48g kết tủa. Tìm công thức của AClO_x .

Giải:



$$m_{\text{rắn giảm}} = m_{\text{oxi}} \rightarrow n(\text{oxi}) = 0,12 \text{ mol}$$



$$n(\text{AgCl}) = 0,08 \text{ mol}$$

Theo (1) $0,08 \cdot x/2 = 0,12 \rightarrow x=3$

$M(\text{AClO}_x) = 8,52/0,08 = 106,5$

$\rightarrow A = 23 \rightarrow A$ là Na

Vậy muối cần tìm là NaClO_3

~~✂~~ Bài tập 9: Đố vui:

1. Khí gì màu vàng lục

Dùng tẩy trắng rất hay

Nhưng hít phải khí này

Thì tính mạng rất gay?

(Khí clo)

2. Khí gì đem phơi nắng

Cùng một lượng Clo

Phản ứng xảy ra mạnh

Kèm theo tiếng nổ to?

(Khí hiđro)

3. Khí gì tan trong nước

Ăn mòn được thủy tinh

Dung dịch có ứng dụng

Để khắc chữ khắc hình?

(khí HF)

4. Muối gì dùng tẩy trắng

Mang nặng mùi clo

Bảo quản nơi khô mát

Mong bạn hãy nhớ cho

(muối CaOCl_2)

5. Chất gì gặp ánh sáng

Phân hủy thành màu đen

Dùng để tráng lên phim

Trong chụp ảnh, chụp hình

(Muối AgBr)

6. Chất này là khí thải

Trong tủ lạnh ngày xưa

Ozon mà gặp nó

Bị phá hủy tức thì

(CFC)

~~✂~~ Bài tập 10: Ô chữ của bạn

Hàng ngang 1. Tên phương pháp dùng điều chế flo

Hàng ngang 2. Màu của các halogen thay đổi như thế nào từ F_2 đến I_2 ?

Hàng ngang 3. Tính chất hóa học đặc trưng của các halogen

Hàng ngang 4. Cho 1 miếng giấy màu ẩm vào bình khí clo, miếng giấy sẽ bị ...

Hàng ngang 5. Đây là từ chỉ khả năng của chất chuyển trực tiếp từ dạng rắn thành dạng hơi

Hàng ngang 6. Tên của chất dùng tráng lên phim (ảnh)

1	Đ	I	Ê	N	P	H	Â	N		
	2	Đ	Â	M	D	Â	N			
3	T	I	N	H	Ô	X	I	H	O	A
	4	M	Â	T	M	A	U			
5	S	U	T	H	Ă	N	G	H	O	A
	6	B	A	C	B	R	O	M	U	A

Từ khóa có 10 chữ cái. Chữ trong ô màu xám có trong từ khóa.

S	I	N	H	R	A	M	U	Ô	I
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Phụ lục 2. Phiếu thăm dò ý kiến học sinh

Họ và tên học sinh:.....**Lớp:**.....

1. Ý kiến của HS về nhiệm vụ đã thực hiện trong giờ học

(Đánh dấu “x” vào ô theo ý kiến của em)

Nội dung	Số lượng (theo mức độ đồng ý)			
	1	2	3	4
1. Các nhiệm vụ bắt buộc trong HĐ có phù hợp với kiến thức đã học và năng lực nhận thức của học sinh.				
2. Các nhiệm vụ tự chọn trong HĐ có phù hợp với kiến thức đã học và mang lại sự yêu thích khi thực hiện nhiệm vụ này.				
3. Hoàn thành các HĐ có giúp học sinh nâng cao được tính độc lập, khả năng tự học và khả năng hợp tác học tập giữa các học sinh.				
4. Học theo HĐ có giúp cho học sinh hiểu bài sâu sắc hơn và nhớ lâu hơn.				
5. Học theo HĐ có giúp cho học sinh có được một phương pháp học tập cụ thể, để mang lại hiệu quả trong việc học hóa học.				

2. Ý kiến của HS về Dạy học theo hợp đồng

(Đánh dấu “x” vào ô theo ý kiến của em)

	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích
1. Nhận xét về PPDH THĐ.				
	Rất tích cực	Tích cực	Bình thường	Không tích cực
2. Mức độ tham gia các hoạt động học tập tại các nhóm của HS.				
3. Mức độ hợp tác trong nhóm tại các nhóm học tập.				

	Rất nặng	Nặng	Bình thường	Ý kiến khác
4. Em có ý kiến gì về việc thực hiện tất cả các nhiệm vụ trong HĐ của tiết học theo PPDHTHĐ.				
	Có		Không	
5. Theo em PPDHTHĐ có làm tăng sự yêu thích của em với môn Hóa học không?				
6. Em có muốn tiếp tục học tập môn Hóa học theo PPDHTHĐ không?				